

DOANH NGHIỆP VIỆT NAM - NHỮNG CON SỐ ẤN TƯỢNG

Vũ Trọng Hùng

Tóm tắt

Trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng từ năm 1986 đến nay, đặc biệt là từ sau khi có Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp năm 2014, doanh nghiệp Việt Nam ngày càng phát triển và đã đạt được những kết quả to lớn với những con số ấn tượng. Số doanh nghiệp thành lập mới, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, số doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mỗi năm một tăng; số doanh nghiệp nhà nước ngày càng giảm. Với những kết quả đạt được, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng vào triển vọng của doanh nghiệp Việt Nam trong những năm tiếp theo. Đây là một trong những nội dung quan trọng mà bài viết tập trung nghiên cứu giúp cho người đọc hiểu được sự phát triển của doanh nghiệp Việt Nam trong những năm qua.

Từ khóa: Doanh nghiệp, con số, Việt Nam

VIETNAMESE ENTERPRISES - IMPRESSIVE FIGURES

Abstract

Throughout the period executing the Party's renovation policy since 1986, especially since the Investment Law, the Enterprise Law of 2014, Vietnamese enterprises have profoundly developed and have achieved great results with impressive figures. The number of newly established enterprises, the number of enterprises returning to operation, the number of non-state enterprises and foreign-invested enterprises have been increasing annually, while the figure for state-owned companies has experienced a downward trend. With the results achieved, the bright prospects of Vietnamese enterprises in the next years are likely to be confirmed. This article aims to help readers understand the development of Vietnamese enterprises in recent years.

Key word: Enterprises, figures, Vietnam

Trong quá trình xây dựng và phát triển của mỗi quốc gia, doanh nghiệp luôn đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Riêng đối với Việt Nam, doanh nghiệp còn có vai trò chính trị - xã hội nhất định. Do đó, nghiên cứu sự phát triển của doanh nghiệp Việt Nam trong gần 20 năm (2000-2016) và triển vọng của doanh nghiệp Việt Nam những năm tới, có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Điều gì đã làm nên những ấn tượng của doanh nghiệp Việt Nam. Đó là những điều chúng tôi muốn luận bàn rõ hơn trong bài viết này.

1. Doanh nghiệp Việt Nam - Những con số ấn tượng

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Chính phủ và Nhà nước, đặc biệt là sau khi có Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp năm 2014 ngày 26-11-2014, Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28-4-2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16-5-2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020..., doanh nghiệp Việt Nam đạt được những thành tựu to lớn với những con số ấn tượng. Sự ấn tượng của

doanh nghiệp Việt Nam được thể hiện ở một số nội dung cơ bản sau

1.1. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới ngày một tăng và xác lập kỷ lục vào năm 2016

Theo Cục Quản lý đăng ký kinh doanh năm 2016 cho thấy: Năm 2000, số doanh nghiệp thành lập mới chỉ đạt 11.482 doanh nghiệp; đến năm 2005 tăng lên 40.000 doanh nghiệp, năm 2010 là hơn 80.000 doanh nghiệp, năm 2015 có 94.754 doanh nghiệp. Đặc biệt, năm 2016, sau hai năm thực hiện Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp, số doanh nghiệp thành lập mới ở Việt Nam xác lập kỷ lục với 110.100 doanh nghiệp, tăng 16,2% so với năm 2015. Những vùng có tốc độ tăng doanh nghiệp thành lập mới cao so với cả nước gồm: Trung du miền núi phía Bắc 20,2%, đồng bằng sông Hồng 18,3%, Đông Nam Bộ 15,4%. Những tỉnh, thành phố có tốc độ tăng số doanh nghiệp thành lập mới năm 2016 so với 2015 đạt trên 25% gồm: Thái Nguyên 37,9%, Đà Nẵng 34,9%, Hải Phòng 34%, Điện Biên 33,8%, Hà Nam 33,7%, Long An 33,3%, Thừa Thiên Huế 29,7%, Đồng Nai 28,3%, Đồng Tháp 28,1%, Quảng Nam 27,3%, Hải Dương 27,1%, Lạng Sơn 25,4%, Hưng Yên 25,2%... Lĩnh vực kinh doanh có tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới tăng cao so với cùng

kỳ năm 2015 là kinh doanh bất động sản (83,9%), y tế và hoạt động trợ giúp xã hội (52%), giáo dục đào tạo (43,1%). Thành phố Hồ Chí Minh và Thủ

đô Hà Nội tiếp tục là những thành phố năng động, dẫn đầu cả nước về tổng số doanh nghiệp thành lập mới.



Biểu đồ 1. Số doanh nghiệp thành lập mới giai đoạn 2000-2016

Nguồn: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh

1.2. Số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt động ngày một tăng

Cùng với việc gây ấn tượng về số doanh nghiệp thành lập mới, điểm sáng của năm 2016 còn ở số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động. Theo Tổng cục thống kê năm 2016 cho thấy: Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động năm 2016 là 26.689 doanh nghiệp, tăng 24,1% so với năm 2015. Trong đó, những tỉnh, thành phố có tỷ lệ doanh nghiệp quay trở lại hoạt động cao trên 100%, gồm: Bến Tre 285.1%, Hậu Giang 157.4%, Bình Dương 131.8%, Thái Bình 126.8%, Hà Tĩnh 125%, Cà Mau 119.1%, Thừa Thiên -Huế 108.2%.

Đánh giá về những thành tựu của doanh nghiệp Việt Nam, trả lời phỏng vấn của phóng viên VOV, bà Trần Thị Hồng Minh - Cục trưởng cục Quản lý Đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) nhấn mạnh: Năm 2016, số lượng doanh nghiệp thành lập mới và số vốn đưa vào thị trường đạt mức kỷ lục cho thấy niềm tin của doanh nghiệp vào các chính sách của Chính phủ. Đây là tín hiệu đáng mừng trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn.

1.3. Số lượng doanh nghiệp nhà nước ngày càng giảm, doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mỗi năm một tăng

Cùng với những con số ấn tượng về số doanh nghiệp thành lập mới và số doanh nghiệp quay

trở lại hoạt động, trong những năm qua, doanh nghiệp Việt Nam còn chứng kiến xu hướng doanh nghiệp nhà nước ngày càng thu hẹp, nhưng doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ngày càng gia tăng.

Theo báo cáo của Tổng cục thống kê các năm 2006, 2011 và 2016 cho thấy: Năm 2000, doanh nghiệp nhà nước có 5.759 doanh nghiệp, năm 2005 còn 4.086 doanh nghiệp, năm 2010 là 3.281 doanh nghiệp, năm 2015 là 2.835 doanh nghiệp, đến năm 2016 tiếp tục giảm xuống còn 2.780 doanh nghiệp, hoạt động ở 19 ngành, lĩnh vực (so năm 2000 hoạt động ở trên 60 lĩnh vực). Trong khi đó, doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh. Năm 2000, doanh nghiệp ngoài nhà nước mới chỉ có 35.004 doanh nghiệp, năm 2005 tăng lên 105.167 doanh nghiệp, năm 2010 đạt 268.831 doanh nghiệp, năm 2015 là 427.710 doanh nghiệp và đạt con số kỷ lục vào năm 2016 với 509.042 doanh nghiệp. Số lượng doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cũng liên tục tăng qua các năm: Năm 2000 là 1.525 doanh nghiệp, 2005 là 3.697 doanh nghiệp, năm 2010 là 7.248 doanh nghiệp, năm 2015 tăng lên 11.940 doanh nghiệp, đặc biệt năm 2016 tăng lên 14.555 doanh nghiệp và sẽ tiếp tục tăng trong những năm tiếp theo.

Bảng 1: Số lượng doanh nghiệp phân loại theo loại hình doanh nghiệp giai đoạn 2000-2016

Loại hình doanh nghiệp	2000	2005	2010	2015	2016
TỔNG SỐ	42.288	112.950	279.360	416.222	526.377
Doanh nghiệp Nhà nước	5.759	4.086	3.281	2.835	2.780
Doanh nghiệp ngoài Nhà nước	35.004	105.167	268.831	42.709	509.042
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	1.525	3.697	7.248	11.942	14.555

Nguồn: Tổng hợp từ Tổng cục Thống kê.

Với những con số “ấn tượng” về số doanh nghiệp thành lập mới, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, sự gia tăng của doanh nghiệp tư nhân trong những năm vừa qua, đặc biệt là năm 2016, là minh chứng sống động cho thấy “sức sống” của các doanh nghiệp Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Ghi nhận những đóng góp to lớn của doanh nghiệp, tại Lễ phát động phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc khẳng định: Trong thời kỳ đổi mới hội nhập và phát triển, cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân Việt Nam ngày càng khẳng định vai trò nòng cốt, tiên phong trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước; là bộ phận quan trọng tạo ra của cải cho xã hội, tạo việc làm và sự thịnh vượng của quốc gia.

Có được những thành tựu trên là do Đảng đã chú trọng cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, cụ thể: Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 27-11-2001 về hội nhập kinh tế quốc tế; Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24-5-2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2-6-2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020... Đây là cơ sở tạo dựng hàng loạt cơ chế chính sách của Nhà nước đối với việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, như: Hiến pháp 2013, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư năm 2014... của Quốc hội. Chính phủ đã ban hành các nghị định, thông tư hướng dẫn các Luật do Quốc hội ban hành, như: Nghị quyết số 30c/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 19/2014/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi

trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 19/2015/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị quyết 19/2016/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020...

2. Doanh nghiệp Việt Nam - Triển vọng và một số giải pháp

2.1. Triển vọng của doanh nghiệp Việt Nam

Bước sang năm 2017, doanh nghiệp Việt Nam tiếp tục có nhiều khởi sắc hơn. Theo kết quả khảo sát Top 500 doanh nghiệp của Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) cho thấy: đa phần doanh nghiệp vẫn tỏ ra lạc quan trước kết quả kinh doanh năm 2016. 77% doanh nghiệp có doanh thu năm 2016 tăng lên so với năm 2015 và hơn 82% nhận định lợi nhuận sau thuế tăng lên. Sự lạc quan này góp phần làm tăng thêm cơ hội tăng trưởng trong năm 2017 của các doanh nghiệp Việt. Các doanh nghiệp FAST500 cho rằng: năm 2017 sẽ mở ra những cơ hội mới để doanh nghiệp trưởng thành hơn nữa. Chỉ tính riêng trong 6 tháng đầu năm 2017, số doanh nghiệp thành lập mới là 61.276 doanh nghiệp, với tổng số vốn đăng ký là 599.440 tỷ đồng; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 15.379 doanh nghiệp; tổng số lao động đăng ký có việc làm là 627.323 người. Những con số trên cho thấy xu hướng phát triển mạnh mẽ của doanh

ng nghiệp Việt Nam vào những năm tiếp theo. Trong đó, doanh nghiệp tư nhân đang ở trong xu hướng ngày càng phát triển với tốc độ ngày một mạnh hơn, nhất là số lượng doanh nghiệp và ngày càng thể hiện rõ hơn vai trò của mình trong nền kinh tế quốc dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của đất nước phát triển. Đặc biệt, các doanh nghiệp nhà nước không ngừng đẩy mạnh quá trình cổ phần hóa để phù hợp với xu thế phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đã tỏ rõ vị trí quan trọng của mình trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

2.2. Một số giải pháp phát triển doanh nghiệp Việt Nam

Để các doanh nghiệp tiếp tục phát triển trong những năm tới, cần tập trung thực hiện tốt một số yêu cầu cơ bản sau: *Một là*, tiếp tục thực hiện các chính sách cải cách quan trọng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư; tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh

ng nghiệp phát triển. *Hai là*, các bộ, cơ quan ngang bộ phải có trách nhiệm phối hợp, thực hiện tốt các yêu cầu được giao; đồng bộ, nhất quán các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hiện thực hóa các chính sách bằng các chương trình hành động cụ thể. *Ba là*, tiến hành rà soát, điều chỉnh các văn bản pháp quy để thống nhất quy định và phù hợp với luật pháp quốc tế cần được thực hiện sớm. *Bốn là*, chú trọng phát triển doanh nghiệp theo hướng bền vững và hiệu quả gắn liền với bảo vệ môi trường. *Năm là*, doanh nghiệp cần nâng cao nhận thức và tự tạo được sức mạnh nội tại của mình. *Sáu là*, thực hiện tốt Đề án “*Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020*” (Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25-5-2017 của Thủ tướng Chính phủ) và Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 3-6-2017 *Về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Báo cáo của Công ty Cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report).
- [2]. Báo cáo của Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).
- [3]. Báo Điện tử Đài tiếng nói Việt Nam (VOV).
- [4]. Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- [5]. Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.
- [6]. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
- [7]. Tổng cục Thống kê. (2006). *Niên giám thống kê năm 2005*. Hà Nội: Nxb Thống kê.
- [8]. Tổng cục Thống kê. (2011). *Niên giám thống kê năm 2010*. Hà Nội: Nxb Thống kê.
- [9]. Tổng cục Thống kê. (2016). *Niên giám thống kê năm 2015*. Hà Nội: Nxb Thống kê.
- [10]. Tổng cục Thống kê. (2017). *Niên giám thống kê năm 2016*. Hà Nội: Nxb Thống kê.

Thông tin tác giả:

Vũ Trọng Hùng

- Đơn vị công tác: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

- Địa chỉ email: vutronghung.hcma@gmail.com

Ngày nhận bài: 09/8/2017

Ngày nhận bản sửa: 25/09/2017

Ngày duyệt đăng: 11/10/2017